TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/DS-ST
Ngày: 24/6/2024
Về việc: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Cao Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Công;
2. Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thái Vân An – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên toà*:* Bà Lê Thị Thu Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024 tại Phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2024/TLST-DS, ngày 17/01/2024, về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 288/2024/QĐST-DS, ngày 11 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí Dũng, chức vụ Chủ tịch HĐQT; người đại diện theo ủy quyền ông Đỗ Thành Trung; Chức vụ P. Giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý. Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành Trung là ông Huỳnh Minh Đ, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, địa chỉ: phường 2, Tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Nguyễn K, sinh năm: 1970; Trương H, sinh năm: 1979, Cùng địa chỉ: 11A/2 ấp Tân Phong, xã Phong Hoà, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty CP TM XNK, địa chỉ: xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn, bị đơn K có mặt, bị đơn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty CP TM XNK vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trình bày:

Vào ngày 20/11/2019 theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 Nguyễn K; Trương H có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vốn 100.000.000 đồng mục đích vay để thanh toán tiền mua xe tải, thời hạn vay 48 tháng, lãi xuất 7,9%/năm đã trả được 18.756.014đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn Nguyễn K; Trương H đã không thực hiện đúng các nghĩa vụ trả nợ đã ký kết. Khi vay Nguyễn K; Trương H có thế chấp ôtô tải hiệu THACO biển số 66C-112.91

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu tòa án giải quyết buộc Nguyễn K; Trương H trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ vay vốn gốc là 81.243.986 đồng, tiền lãi là 52.169.657 đồng (tạm tính đến ngày 10/8/2023) tổng cộng vốn, lãi là 133.413.643 đồng và phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong khoản vay.

Yêu cầu công nhận hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ngày 20/11/2019.

* Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà bị đơn Nguyễn K trình bày:

Nguyễn K; Trương H thừa nhận vào ngày 20/11/2019 theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 Nguyễn K; Trương H có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vốn 100.000.000 đồng mục đích vay để thanh toán tiền mua xe tải, thời hạn vay 48 tháng, lãi xuất 7,9%/năm đã trả được 18.756.014đ. Trong quá trình thực hiện thì xe ông Khanh xảy ra tại nạn nên chúng tôi không có phương tiện để làm và bảo hiểm thì cũng không thanh toán gì cho chúng tôi nên nay chúng tôi không có khả năng trả cho ngân hàng số tiền vốn và lãi trên. Hiện nay xe ôtô tải của chúng tôi

thế chấp đang ở cửa hàng Thập Nhất Phong tại Cao Lãnh. Nay Nguyễn K; Trương H đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vốn vay gốc là 81.243.986 đồng, tiền lãi là 52.169.657 đồng (tạm tính đến ngày 10/8/2023) tổng cộng vốn, lãi là 133.413.643 đồng và phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong khoản vay. Đồng ý công nhận hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ngày 20/11/2019.

* Tại bản trình bày ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty CP TM XNK Thập Nhất Phong trình bày: Công ty CP TM XNK không có yêu cầu khởi kiện bất kỳ ai trong vụ án này.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm:

- Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng.

- Về phần nội dung: Về đường lối giải quyết vụ án, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp thực tế, đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có đơn khởi kiện Nguyễn K; Trương H trả nợ vay, công nhận hợp đồng thế chấp đây là vụ án "Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Đương sự có nơi cư trú tại huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về xét xử vắng mặt: Đối với bị đơn Trương H người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty CP TM XNK Thập Nhất Phong đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn Trương H.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Nguyễn K; Trương H trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ vay vốn gốc là 81.243.986 đồng, tiền lãi là 52.169.657 đồng (tạm tính đến ngày 10/8/2023) tổng cộng vốn, lãi là 133.413.643 đồng và phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 đến khi trả xong nợ, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh đó là hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số, Phiếu yêu cầu đăng ký biện pháp bảo đảm hợp đồng… các hợp đồng này điều có chữ ký của Nguyễn K; Trương H và tại phiên hoà giải, phiên toà thì Nguyễn Tấn Khang; Trương H cũng đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vốn gốc là 81.243.986 đồng, tiền lãi là 52.169.657 đồng (tạm tính đến ngày 10/8/2023) tổng cộng vốn, lãi là 133.413.643 đồng và phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 kể từ ngày 11/8/2023 đến khi trả xong nợ. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự thoả thuận của các đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Hợp hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu THACO, số khung RNHA192ACK002565, số máy DA465QE8B031863F5, màu xanh, biển số 66C-112.91 khi ký kết hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số Nguyễn K; Trương H ký tên trên hợp này và Nguyễn K; Trương H cũng đồng ý công nhận hợp đồng này. Do đó, Hội đồng xét xử xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử công nhận hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 là có căn cứ phù hợp với Điều 317, Điều 318, Điều 319 và Điều 325 của Bộ luật dân sự.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty CP TM XNK không yêu cầu hay tranh chấp gì trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền bảo hiểm xe nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu gì trong vụ án này nếu sau này có tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu ý kiến và đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí, tạm ứng án phí và chi phí, tạm ứng chi phí:

Toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chấp nhận nên bị đơn Nguyễn K; Trương H phải liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là có căn cứ.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 299, Điều 303, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 144, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Buộc ông Nguyễn K; bà Trương H liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ vay vốn gốc là 81.243.986 đồng, tiền lãi là 52.169.657 đồng (tạm tính đến ngày 10/8/2023) tổng cộng vốn, lãi là 133.413.643 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu, bốn trăm mười ba nghìn, sáu trăm bốn ba đồng) và phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ký ngày 20/11/2019 đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng.

3. Công nhận hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ngày 20/11/2019. Trường hợp Nguyễn K; Trương H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp bảo đảm tiền vay của Nguyễn K; Trương H theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ngày 20/11/2019 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp Nguyễn K; Trương H đã thi hành án xong mà tài sản thế chấp không bị kê biên, phát mãi, bán đấu giá để thi hành án thì

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tự nguyện thực hiện nghĩa vụ trả cho Nguyễn K; Trương H tài sản thế chấp theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1911141866869 ngày 20/11/2019.

4. Về án phí, tạm ứng án phí và chi phí, tạm ứng chi phí:

Nguyễn K; Trương H phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm là 6.670.600 đồng (Sáu triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.636.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai số 0001387 ngày 16/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Buộc Nguyễn K; Trương H liên đới hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/6/2024). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày đương sự nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cao Diễm